

トラバース測量 距離補正計算

平均ジオイド高 = 42.850
平均縮尺係数 = 0.999963

測 点	器械高 m	高 低 角 °	概算標高 m	球面距離 m	平面距離 m
A-R2	g = 1.595	V1 = - 3 57 20	H1 =		
B-R5	m = 1.539	V2 =	H2 = 732.640		
	D = 39.370	Vm =	Hm =	39.271	39.270
A-R2	g = 1.595	V1 = - 4 58 13	H1 =		
B-R1	m = 1.563	V2 =	H2 = 732.677		
	D = 30.825	Vm =	Hm =	30.705	30.704
B-R1	g = 1.563	V1 = -10 54 18	H1 =		
B-R2	m = 1.583	V2 =	H2 = 722.861		
	D = 51.780	Vm =	Hm =	50.839	50.837
B-R2	g = 1.579	V1 = - 8 52 29	H1 =		
B-R12	m = 1.593	V2 =	H2 = 717.494		
	D = 34.700	Vm =	Hm =	34.280	34.279
B-R3	g = 1.580	V1 = - 9 12 11	H1 =		
B-R11	m = 0.100	V2 =	H2 = 717.607		
	D = 31.563	Vm =	Hm =	31.153	31.152
B-R3	g = 1.580	V1 = - 3 52 29	H1 =		
B-R6	m = 1.593	V2 =	H2 = 717.598		
	D = 52.732	Vm =	Hm =	52.605	52.603
B-R5	g = 1.572	V1 = -12 46 50	H1 =		
B-R4	m = 1.572	V2 =	H2 = 726.009		
	D = 29.976	Vm =	Hm =	29.230	29.229
B-R7	g = 1.500	V1 = + 1 31 41	H1 =		
B-R6	m = 1.500	V2 =	H2 = 717.598		
	D = 42.989	Vm =	Hm =	42.969	42.967
B-R7	g = 1.500	V1 = - 7 55 58	H1 =		
B-R8	m = 1.500	V2 =	H2 = 711.632		
	D = 34.920	Vm =	Hm =	34.582	34.580
A-R3	g = 1.715	V1 = - 9 37 23	H1 =		
B-R7	m = 1.500	V2 =	H2 = 716.452		
	D = 38.663	Vm =	Hm =	38.114	38.113
B-R8	g = 1.500	V1 = - 1 22 50	H1 =		
B-R9	m = 1.500	V2 =	H2 = 710.421		
	D = 50.267	Vm =	Hm =	50.246	50.245

トラバース測量 距離補正計算

平均ソート高 = 42.850
平均縮尺係数 = 0.999963

測 点	器械高 m	高 低 角 °	概算標高 m	球面距離 m	平面距離 m
B-R9	g = 1.500	V1 = + 4 25 59	H1 =		
B-R10	m = 1.500	V2 =	H2 = 713.282		
	D = 37.014	Vm =	Hm =	36.899	36.897
B-R9	g = 1.500	V1 = - 5 7 30	H1 =		
B-R13	m = 1.500	V2 =	H2 = 706.072		
	D = 48.683	Vm =	Hm =	48.483	48.481
B-R13	g = 1.500	V1 = - 5 1 54	H1 =		
B-R14	m = 0.300	V2 =	H2 = 703.685		
	D = 40.908	Vm =	Hm =	40.746	40.744
B-R10	g = 1.500	V1 = + 6 37 50	H1 =		
B-R11	m = 1.500	V2 =	H2 = 717.607		
	D = 37.459	Vm =	Hm =	37.204	37.203
B-R12	g = 1.500	V1 = + 1 28 12	H1 =		
B-R17	m = 1.500	V2 =	H2 = 718.659		
	D = 45.416	Vm =	Hm =	45.396	45.394
B-R16	g = 1.500	V1 = - 9 50 5	H1 =		
B-R15	m = 1.500	V2 =	H2 = 708.474		
	D = 34.238	Vm =	Hm =	33.731	33.730
B-R16	g = 1.500	V1 = + 8 7 16	H1 =		
B-R17	m = 1.500	V2 =	H2 = 718.659		
	D = 30.701	Vm =	Hm =	30.389	30.388
B-R14	g = 1.500	V1 = - 2 15 44	H1 =		
B-R21	m = 1.500	V2 =	H2 = 701.965		
	D = 43.572	Vm =	Hm =	43.533	43.531
A-R1	g = 1.640	V1 = + 7 14 49	H1 =		
B-R19	m = 1.500	V2 =	H2 = 707.102		
	D = 39.648	Vm =	Hm =	39.327	39.325
A-R1	g = 1.640	V1 = - 7 27 51	H1 =		
B-R20	m = 1.730	V2 =	H2 = 697.813		
	D = 31.230	Vm =	Hm =	30.962	30.961
B-R19	g = 1.500	V1 = + 1 54 22	H1 =		
B-R18	m = 1.500	V2 =	H2 = 709.081		
	D = 59.493	Vm =	Hm =	59.453	59.451

トラバース測量 距離補正計算

m
平均サイト高 = 42.850
平均縮尺係数 = 0.999963

測 点	器械高 m	高 低 角 °	概算標高 m	球面距離 m	平面距離 m
B-R18	g = 1.500	V1 = + 9 54 38	H1 =		
B-R16	m = 1.500	V2 =	H2 = 714.322		
	D = 30.452	Vm =	Hm =	29.994	29.993
B-R18	g = 1.500	V1 = + 2 15 3	H1 =		
B-R18-1	m = 1.500	V2 =	H2 = 710.486		
	D = 35.791	Vm =	Hm =	35.759	35.758